

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 109/2023/HSST
Ngày: 01/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn:

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Việt, ông Hà Văn Sơ

- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Thu Huế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- **Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn

Thư ký Tòa án: Bà Lương Thị Vân Anh

Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở giam giữ: Trung tá Ngần Văn Chỏm, Trung tá Nguyễn Đình Thảo, Thiếu tá Nguyễn Văn Giang – Đội Cảnh sát hỗ trợ tư pháp và thi hành án hình sự Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Ngày 01 tháng 8 năm 2023 tại điểm cầu Trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, xét xử sơ thẩm công khai, **trực tuyến** vụ án hình sự thụ lý số 111/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Giàng A D. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02/02/1962 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông: Giàng A V, đã chết và bà: Lù Thị T, sinh năm 1937. Bị cáo có vợ là Lý Thị N, sinh năm 1973. Bị cáo 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lý Thị N, sinh năm 1973. Trú quán: Bản Lọng Hỏm, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Dề nghị tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 25/3/2023, Giàng A D điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển kiểm soát 90B1- 229.08 đi từ nhà đến khu vực xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực đường thuộc bản Lếch, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã, D gặp và mua được 01 gói Heroine và 01 mảnh viên hồng phiến của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) với giá 200.000VNĐ. Mua được Heroine và Hồng phiến D cất vào lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy và cất giấu trong túi thổ cẩm đang đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực bản Nong Tàu Thái, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn D bị tổ công tác Công an xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn phát hiện yêu cầu kiểm tra, Giàng A D tự giác lấy từ túi vải thổ cẩm có hình hoa văn đeo ở thắt lưng 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy kích thước 03cm x 01cm bên trong chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 mảnh viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến. D khai đó là Heroine và Hồng phiến của D tàng trữ mục đích để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A D và thu giữ, niêm phong vật chứng nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của D: 01 xe mô tô hiệu WAVE biển kiểm soát 90B1 – 229.08; 01 túi vải thổ cẩm có họa tiết nhiều màu có khóa kéo.

Ngày 26/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A D, kết quả: Chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,50 gam lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1, trưng cầu giám định; 01 mảnh viên nén màu hồng có khối lượng 0,06 gam lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2, trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 670/KLMT ngày 27/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50 gam.

Mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,50 gam; Loại Heroine và 0,06 gam; Loại Methamphetamine”

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKSMS ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo Giàng A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với hồ sơ vụ án và nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, Đại Dện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng A D từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Võ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng chứa ma túy ban đầu; 01 túi vải thổ cẩm có họa tiết nhiều màu.

Trả lại cho chị Lý Thị N 01 xe mô tô hiệu WAVE, màu xanh biển kiểm soát 90B1 – 229.08.

Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo vì thuộc hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

* *Tại điểm cầu thành phần*: Bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

* *Tại điểm cầu trung tâm*: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị N nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát đề nghị xem xét trả lại tài sản cho chị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A D khai nhận để có ma túy sử dụng, ngày 25/3/2023 Giàng A D tàng trữ 0,50 gam Heroine và 0,06 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và đã bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 45 phút ngày 25/3/2023; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 670/KLMT ngày 27/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc mua, tàng trữ nhằm mục đích sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo*, xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng chứa ma túy ban đầu, 01 túi vải thổ cẩm có họa tiết nhiều màu bị cáo sử dụng cất giấu ma túy là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE, màu xanh biển kiểm soát 90B1 – 229.08 là tài sản chung của bị cáo và Lý Thị N. Chị N không biết việc bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy, chị N có yêu cầu xin lại tài sản, gia đình thuộc hộ nghèo chỉ có 01 chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của cả gia đình nên cần trả lại tài sản trên cho chị Lý Thị N.

[7] *Các vấn đề khác*: Về nguồn gốc 0,50 gam Heroine và 0,06 gam Methamphetamine bị thu giữ, Giàng A D khai mua của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) tại khu vực bản Léch, xã Chiềng Khoong, huyện Sông Mã (việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến). Do vậy, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Bị cáo Giàng A D phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 0,50 gam Heroine và 0,06 gam Methamphetamine bị thu giữ trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo thuộc Dện hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A D 16 (mười sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/3/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng chứa ma túy ban đầu (được niêm phong theo quy định); 01 túi vải thổ cẩm có họa tiết nhiều màu.

Trả lại cho chị Lý Thị N 01 xe mô tô hiệu WAVE, màu xanh biển kiểm soát 90B1 – 229.08.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ ;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 40 ngày 01 tháng 8 năm 2023, tại phòng nghị án .

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Văn Sơ, ông Nguyễn Đức Việt

Tiến hành nghị án vụ án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Giàng A D. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 02/02/1962 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Bản Lọng Hòm, xã Phiêng Cầm, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

3. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

4. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

5. Tội danh, Điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Giàng A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A D 16 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 26/3/2023).

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

6. Về vật chứng, tài sản: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng chứa ma túy ban đầu; 01 túi vải thổ cẩm có họa tiết nhiều màu.

Trả lại cho chị Lý Thị N 01 xe mô tô hiệu WAVE, màu xanh biển kiểm soát 90B1 – 229.08.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

7. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 12 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí cho bị cáo.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

8. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Biểu quyết: nhất trí: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA